TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 15-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhàn;

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện tại: Ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị G, sinh năm 1966; bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/9/2020, bị Công an phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000 đồng đối với hành vi trộm cắp tài sản thực hiện ngày 11/9/2020, đã đóng phạt ngày 03/11/2020; nhân thân: Ngày 10/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đối với hành vi thực hiện ngày 22/02/2014. Chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau đến ngày 17/12/2014, thì chấp hành xong. Đã chấp hành xong phần án phí ngày 21/11/2014; bị bắt giữ khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 27/11/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Khoa N, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trương Thị Thúy H, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 06/10/1991; địa chỉ thường trú: Xóm 8, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ tạm trú: Cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ P, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K từ tỉnh Cà Mau đến tỉnh Bình Dương sinh sống và đi làm công nhân tại Công ty S (địa chỉ: Ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương). Sáng ngày 27/11/2020, K đi đến Công ty S làm việc nhưng do đang bị bệnh nên khoảng 09 giờ cùng ngày, K xin nghỉ và điều khiển xe mô tô biển số 68G1-317.69 đi về phòng trọ tại ấp R, xã A, thị xã B. Khoảng 09 giờ 15 phút, khi về đến khu vực khu công nghiệp Rạch Bắp, K thấy nhà trọ N (địa chỉ: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương) nằm trong vườn cao su mát mẻ nên ghé vào định xem thuê phòng để chuyển chỗ trọ. K điều khiển xe mô tô dừng phía trước dãy nhà trọ rồi đi vào trong tìm người hỏi thăm, nhưng không gặp. Khoảng 05 phút sau, K đi ra ngang qua phòng trọ số 21B của anh Nguyễn Khoa N đang thuê ở, K nhìn thấy cửa phòng trọ chỉ khép hờ, bên trong phòng không có ai. K nhìn vào bên trong phòng thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S đang cắm sạc gần cửa. Lúc này, K nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút mở cửa đi vào lấy điện thoại Samsung A21S bỏ vào túi quần bên phải, rồi nhanh chóng đi ra điều khiển xe mô tô biển số 68G1-317.69 chạy về hướng khu công nghiệp Rạch Bắp.

Về phía bị hại anh Nguyễn Khoa N, khi K vào lấy được điện thoại đi ra thì anh N đang nằm dưới nền gạch phía trong phòng trọ, bên ngoài có tấm màn che, anh N phát hiện, tri hô và đuổi theo K nhưng không kịp. Sau khi nhìn thấy K điều khiển xe mô tô chạy về hướng công Khu công nghiệp R, anh N đã dùng điện thoại khác của mình gọi cho bạn là Trương Hoàng D (sinh năm 1984, nơi thường trú: Ấp N, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang) đang ở nhà trọ gần cổng Khu công nghiệp R đón bắt K. Sau đó, anh D đã điều khiển xe mô tô hiệu Luvias biển số 61K1-045.39 đến gần cổng Khu công nghiệp R thì phát hiện K giống đối tượng mà anh N mô tả, nên đã chặn xe K lại. K tiếp tục bỏ chạy thì bị anh D dùng chân đạp ngã xe rồi bắt giữ K cùng tang vật giao cho Công an xã A xử lý. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển số 68G1-317.69;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S màu xanh đen trị giá là 4.690.000 đồng.

Ngày 03/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S cho anh Nguyễn Khoa N.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển số 68G1-317.69 do chị Trương Thị Thúy H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/7/2020, chị H đã bán xe mô tô này cho Cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ Phương 3 của chị Nguyễn Thị H. Ngày 25/10/2020, chị H đã bán lại xe mô tô này cho K.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSBC ngày 24/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 08 đến 10 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 68G1-317.69, số máy 5C6H163336, số khung C6H0FY163317 kèm bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010683 do Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang cấp cho bà Trương Thị Thúy H ngày 11/11/2015.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 49/CT-VKSBC ngày 24/3/2021 và Kết luận về việc định giá tài sản ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát. Ngoài ra, tại phiên tòa, bị cáo cũng không đưa

ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trông tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 27/11/2020, tại phòng trọ số 21B nhà trọ N thuộc ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn K đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S của anh Nguyễn Khoa N trị giá 4.690.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 49/CT-VKSBC ngày 24/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Việc bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại đã lén lút chiếm đoạt là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ

điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn K là người có nhân thân xấu có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản bị Công an phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000 đồng vào ngày 30/9/2020. Ngoài ra, ngày 10/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Do đó, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung A21S: Đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên ngày 03/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S cho anh Nguyễn Khoa N là phù hợp. Anh N không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển số 68G1-317.69 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010683: Xe này do chị Trương Thị Thúy H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/7/2020, chị H đã bán xe mô tô này cho Cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ Pcủa chị Nguyễn Thị H. Ngày 25/10/2020, chị H đã bán lại xe mô tô này cho K. Bị cáo K sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 68G1-317.69, số máy 5C6H163336, số khung C6H0FY163317 kèm bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010683 do Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang cấp cho bà Trương Thị Thúy H ngày 11/11/2015.

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng các ngày 30/3/2021 và ngày 15/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân thị xã Bến Cát).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Huỳnh